TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Huy Trọng
2. Bà Bùi Thị Phi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Minh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1.Bùi Đức D, sinh ngày 12/10/1981 tại thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố Tân Giang, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nơi ở hiện tại: khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Duy Ngọ và bà Nguyễn Thị Y; vợ thứ nhất: Trần Thị L (đã ly hôn); con Bùi Thảo Tr; vợ thứ 2: Đỗ Thị L (đã ly hôn) con: Bùi Đỗ Đại A; tiền án: 01. Ngày 26/05/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xử phạt 07 (bảy) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 24/01/2022 chấp hành xong án phạt tù, nay chưa được xóa án tích; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 15/4/2000 bị Công an trạm bến xe phía Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo.

- Ngày 10/4/2000 bị ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ra quyết định số 33/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục do có 05 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng. Ngày 23/5/2002 Bùi Đức D chấp hành xong.

- Ngày 03/6/2004 Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ra quyết định số 395/QĐ/XPVPHC về hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ, Bùi Đức D đã chấp hành xong.

- Ngày 03/11/2004 Bùi Đức D bị Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 28/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 7 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 09/11/2011 Bùi Đức D đã chấp hành xong hình phạt tù, nay đã được xóa án tích.

bị cáo Bùi Đức D bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2.Nguyễn Đức Th, sinh ngày 17/01/1990 tại xã Ngọc Lương, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Yên Lương, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ Thụ (đã chết) và bà Trần Thị Lại; vợ là Nguyễn Thị Nga và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo Nguyễn Đức Th bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

+ Ông Bùi Sơn H, sinh năm 1962; trú tại: khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

+ Anh Trần Quang H, sinh năm 1969; trú tại: khu phố Thanh Bình, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Th và Bùi Đức D có mối quan hệ quen biết nhau từ trước, quá trình quen nhau Th biết D mua bán ma túy, nên Th đã hỏi mua ma túy của D về để sử dụng cho bản thân: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 28/9/2022 Nguyễn Đức Th ra đường quốc lộ 12B bắt xe buýt đi lên khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình để tìm gặp Bùi Đức D đang ở nhà chị dâu là Trần Thị H, trú tại khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình để hỏi mua ma túy về sử dụng.

Khi lên xe buýt Yên Thủy đi Hòa Bình Th gọi điện thoại cho D từ số điện thoại 0965570487 đến số điện thoại 0383557162 của D và nói "anh có trắng không để em quả ba trăm" (ý của Th hỏi D có ma túy loại Heroine không bán cho Th 300.000 đồng) D trả lời "còn, mày lên mà lấy". Khi xe buýt đi đến khu vực cổng khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình Th xuống xe buýt và gọi điện thoại cho D nói "em tới gần nhà anh rồi" D bảo "mày đi vào gần chỗ nhà bà chị tao đi để tao cầm ra luôn" Th tắt máy và đi bộ vào đường nhánh đoạn đường sát với quán cà phê Nhung thuộc khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình thì gặp D đang đi bộ một mình, Th đến đưa cho D số tiền 300.000 đồng và nói "em lấy 300.000 đồng" (ý của Th là mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine) D cầm tiền và đưa cho Th 01 gói ni lông màu hồng bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa ma túy loại Heroine. Th cầm gói ma túy Heroine vừa mua được từ D cất giấu vào trong túi quần bên phải phía trước của mình chuẩn bị đi về thì ngay lúc này Cơ quan Công an đến phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Th 01 gói ma túy Heroine vừa mua của D; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0965570487 là điện thoại Th dùng để trao đổi mua bán ma tuý với D. Thu giữ trên tay phải của D số tiền 300.000 đồng là số tiền bán ma tuý cho Th; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0383557162. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật tài liệu theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thuỷ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Đức D tại nơi thường trú: Khu phố Tân Giang, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và nơi ở hiện tại: khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức Th trú tại: xóm Yên Lương, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "01. Vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Đức Th" gửi giám định có tổng khối lượng 0.31gam (không phẩy ba mươi mốt gam), là ma túy, loại Heroin (Heroine).

(*Heroine nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ*).

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,25 gam mẫu ma tuý, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định trong vụ Bùi Đức D và Nguyễn Đức Th, xảy ra ngày 28/9/2022. Được niêm phong trong 01 phong bì một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám

định. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần có tên trên.

- 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0965570487 được niêm phong vào một phong bì giấy ký hiệu số "02" một mặt phong bì có ghi "chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Đức Th", phía trên mép dán của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Hàng Trạm và các dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0383557162 được niêm phong vào một phong bì giấy ký hiệu số "04" một mặt phong bì có ghi "chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Đức D", phía trên mép dán của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Hàng Trạm và các dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền polymer mệnh giá 100.000 đồng; 04 tờ tiền polymer mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Đức D được bảo quản gửi vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy mở tại Ngân hàng kho bạc Nhà nước huyện Yên Thủy.

Các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy chờ xử lý theo qui định của pháp luật.

Tại cơ quan Điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-YT ngày 10/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thuỷ đã truy tố các bị cáo Bùi Đức D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và Nguyễn Đức Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Bùi Đức D:

+ Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Đức D từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Đối với bị cáo Nguyễn Đức Th

+ Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đức Th từ 15 (mười lăm) tháng đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu xuất huỷ:

+ 0,25 gam mẫu ma tuý, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định, đây là chất cấm lưu hành.

- Căn cứ điểm b Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng thu lời bất chính của bị cáo D do bán ma túy mà có.

- Căn cứ điểm a Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu phát mãi sung qũi nhà nước 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng của Bùi Đức D và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đức Th, đây là các tài sản mà bị cáo dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy. Tịch thu xuất hủy các phôi sim số 0383557162 và phôi sim số 0965570487, nay không còn giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo Bùi Đức D và Nguyễn Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Bùi Đức D, Nguyễn Đức Th nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng Hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo là rõ ràng phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Bùi Đức D và Nguyễn Đức Th đều là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 28/9/2022 tại khu phố Hàng Trạm, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Bùi Đức D đã có hành vi bán 0,31 gam ma túy loại Heroine cho Nguyễn Đức Th để lấy số tiền 300.000 đồng, khi Th vừa mua được ma túy của D cất giấu vào trong túi quần thì bị Công an huyện Yên Thủy phát hiện bắt giữ, thu giữ trên người Th số ma túy và trên tay D số tiền 300.000 đồng và các đồ vật liên quan. D và Th khai nhận, D bán ma túy mục đích để kiếm lời, Th mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bùi Đức D đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, hành vi của Nguyễn Đức Th đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác, vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo là người có đủ nhận thức tác hại của ma túy và các quy định ngăn cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội của ma túy. Song để kiếm lời D đã bán ma túy cho Th, Th tàng trữ ma túy để thỏa mãn cho nhu cầu nghiện hút của bản thân, các bị cáo D, Th đã bất chấp pháp luật để đi vào con đường phạm

tội. Lỗi của các bị cáo trong vụ án là cố ý trực tiếp. Vì vậy các bị cáo D, Th phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Đức D có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Đức Th không có tình tiết tăng nặng nào.

- Tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Bị cáo Bùi Đức D là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính và kết án về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù các tiền án, tiền sự đó đã được nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật. Vì vậy cần được xem xét khi lượng hình; bị cáo Th là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo D, Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo D là dân tộc thiểu số nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc các bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là các đối tượng nghiện hút, bản thân không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự và 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

a) Tịch thu tiêu huỷ: 0,25 gam mẫu ma tuý, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định, đây là chất cấm lưu hành.

b) Tịch thu sung quỹ, phát mại sung quỹ nhà nước:

+ Tịch thu số tiền 300.000 đồng gồm: 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng và 04 tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng hiện đang được lưu giữ tại tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, đây là tiền bị cáo D bán ma túy cho bị cáo Th mà có.

+ Tịch thu phát mãi sung qũi nhà nước 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0383557162 của Bùi Đức D và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng có gắn sim số 0965570487 của Nguyễn Đức Th, đây là các tài sản mà bị cáo dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy. Tịch thu xuất hủy các phôi sim số 0383557162 và sim số 0965570487, vì nay không còn giá trị sử dụng.

[8]Về trách nhiệm dân sự: Không.

[9] Về án phí: Các bị cáo Bùi Đức D, Nguyễn Đức Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

[10] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông ở khu vực bến xe khách Nho Quan thuộc thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình là người bán ma tuý cho bị cáo Bùi Đức D ngày 28/9/2022. Và đối với người đàn ông ở khu vực Đồi Sẻ thuộc xóm Yên Tiến, Yên Trị, Yên Thủy, Hòa Bình là người bán ma túy cho bị cáo D trước đây có để sử dụng. Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng đến vẫn chưa xác minh được do đó cần tiếp tiếp điều tra xử lý sau.

Đối với đàn ông gần khu vực nhà máy xi măng X18 thuộc xóm Bờ Sông, Ngọc Lương, Yên Thủy, Hòa Bình là người bán ma túy cho bị can Th có để sử dụng trước đây. Qua điều tra đến nay chưa xác minh, truy tìm người đó là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Đức D 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/9/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/9/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

a) Tịch thu tiêu huỷ: 0,25 gam mẫu ma tuý, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

b) Tịch thu sung quỹ, phát mãi sung quỹ nhà nước:

+ Tịch thu số tiền 300.000 đồng gồm: 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng và 04 tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu phát mãi sung qũi nhà nước 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng của Bùi Đức D và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đức Th, đây là các tài sản mà bị cáo dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy. Tịch thu xuất hủy các phôi sim số 0383557162 và sim số 0965570487.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Bùi Đức D, Nguyễn Đức Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

<u>Nơi nhận</u>:
-Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Yên Thuỷ;
- CA huyện Yên Thuỷ;
- Thi hành án dân sự H. Yên Thuỷ;
- Các bị cáo Bùi Đức D, Nguyễn Đức Th;
- UBND TT Hàng Trạm; UBND xã Ngọc Lương;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(*Đã ký*)

Bùi Thị Lan